



BẢN TIN HẢI QUAN Số 2014 (Từ 26/05 - 31/05/2014)	Nội dung VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý VỀ HẢI QUAN	Trang 1 3
---	--	------------------------



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN

Công văn 5791/TCHQ-TXNK Ngày 23/05/2014	Thuế suất cho hàng hóa xuất xứ từ Puerto Rico.
Công văn 5837/TCHQ-GSQL Ngày 23/05/2014	Hướng dẫn vướng mắc thủ tục hải quan đối với hàng hóa, container vận chuyển nội bộ cảng biển.
Công văn 5853/TCHQ-GSQL Ngày 23/05/2014	Thủ tục hải quan xuất khẩu tàu biển đã xuất cảnh.
Công văn 5854/TCHQ-TXNK Ngày 23/05/2014	Trừ lùi hàng hóa NK miễn thuế.
Công văn 5855/TCHQ-GSQL Ngày 23/05/2014	Thủ tục hải quan đối với nhiên liệu chứa trong phương tiện chuyên dụng tự hành TNTX.
Công văn 5856/TCHQ-GSQL Ngày 23/05/2014	Tái xuất trả nguyên vật liệu gia công.
Công văn 5857/TCHQ-VNACCS Ngày 23/05/2014	Giải đáp vướng mắc hệ thống VNACCS/VCIS về việc sửa lại tên công ty.
Công văn 5864/TCHQ-TXNK Ngày 23/05/2014	Hoàn thuế xuất khẩu gỗ samu.
Công văn 5868/TCHQ-TXNK Ngày 23/05/2014	Xác định giá tính thuế thiết bị đồng bộ.
Công văn 5872/TCHQ-GSQL Ngày 23/05/2014	Hướng dẫn khai thông tin khu vực cảng dỡ hàng trên Hệ thống Emanifest.
Công văn 5908/TCHQ-GSQL Ngày 23/05/2014	Bảo quản trong thời gian chờ cơ quan quản lý chuyên ngành kiểm tra chất lượng.
Công văn 5913/TCHQ-QLRR Ngày 23/05/2014	Hướng dẫn xây dựng, cập nhật HSRR trên hệ thống VCIS.
Công văn 5914/TCHQ-HTQT Ngày 23/05/2014	Giải đáp vướng mắc liên quan đến thủ tục hải quan trong quá trình áp dụng hệ thống VNACCS.



BẢN TIN TÀI VIỆT

YOU'RE SMOOTH, YOU'RE SAVING

Công văn 5921/TCHQ-TXNK Ngày 26/05/2014	Wướng mắc thuế tự vệ, thuế chống bán phá giá.
Công văn 5922/TCHQ-VNACCS Ngày 26/05/2014	Số tờ khai trên hệ thống VNACCS.
Công văn 5924/TCHQ-QLRR Ngày 26/05/2014	Wướng mắc trong phân luồng tờ khai khi doanh nghiệp nhập thuế suất thủ công.
Công văn 5929/TCHQ-TXNK Ngày 26/05/2014	Thuế GTGT mặt hàng bông cotton.
Công văn 5935/TCHQ-GSQL Ngày 26/05/2014	Chấn chỉnh việc làm thủ tục nhập khẩu gỗ và công tác quản lý hải quan hàng hóa xuất khẩu liên quan đến hoàn thuế GTGT.
Công văn 5938/TCHQ-TXNK Ngày 26/05/2014	Wướng mắc khi chuyển sang chương trình VNACCS/VCIS đối với trường hợp nộp dần, gia hạn nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt.
Công văn 6862/BTC-TCHQ Ngày 26/05/2014	Xử lý xe mang biển số nước ngoài, biển số ngoại giao đã chuyển nhượng, sử dụng không đúng quy định.
Công văn 6863/BTC-TCHQ Ngày 26/05/2014	Xử lý xe ô tô, xe hai bánh gắn máy của đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam đã tạm nhập khẩu trước ngày 01/11/2013.
Công văn 6918/BTC-TCHQ Ngày 27/05/2014	Hướng dẫn thủ tục hải quan đối với hàng hóa chuyển cảng, quá cảnh, trung chuyển.
Công văn 5968/TCHQ-ĐTCBL Ngày 27/05/2014	Phát động tháng cao điểm phòng, chống ma túy năm 2014.
Công văn 5978/TCHQ-TXNK Ngày 27/05/2014	Thuế nhập khẩu khi thực hiện dự án thuộc quản lý của nhà nước do Tổng cục Thuế chuyển.
Công văn 5983/TCHQ-TXNK Ngày 27/05/2014	Xin thông quan hàng hóa nhập khẩu dự án cải tạo trạm bơm nước.
Công văn 5986/TCHQ-TXNK Ngày 27/05/2014	Thời điểm ra quyết định không thu thuế hàng xuất khẩu.
Công văn 5988/TCHQ-QLRR Ngày 27/05/2014	Xử lý vướng mắc về kết xuất dữ liệu trên Hệ thống VCIS và Ecustoms.
Công văn 5990/TCHQ-GSQL Ngày 27/05/2014	Phiếu kiểm nghiệm chất lượng phân bón xuất khẩu.
Công văn 5991/TCHQ-GSQL Ngày 27/05/2014	Wướng mắc chứng từ khi làm thủ tục xuất khẩu phân bón.
Công văn 5992/TCHQ-GSQL Ngày 27/05/2014	Hóa chất nhập khẩu kèm theo trang thiết bị y tế là các chất ma túy, tiền chất dùng trong phòng thí nghiệm.



Công văn 5993/TCHQ-GSQL Ngày 27/05/2014	Thanh lý tài sản của DNCX.
Công văn 6006/TCHQ-GSQL Ngày 28/05/2014	Wướng mắc khi thực hiện xác nhận “hàng hóa đã xuất khẩu” đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất và hàng nông, lâm, thủy, hải sản xuất khẩu trên tờ khai hải quan VNACCS..
Công văn 6007/TCHQ-GSQL Ngày 28/05/2014	NK mặt hàng thuốc lào Ả Rập (Shisha).
Công văn 6009/TCHQ-TXNK Ngày 28/05/2014	Thuế GTGT mặt hàng bút nói sử dụng kèm sách điện tử.
Công văn 6010/TCHQ-GSQL Ngày 28/05/2014	Khai bổ sung hồ sơ hải quan và C/O mẫu E.
Công văn 6013/TCHQ-TXNK Ngày 28/05/2014	Thực hiện kiểm tra, phân tích thép không hợp kim.
Công văn 6102/TCHQ-TXNK Ngày 28/05/2014	Thuế BVMT đối với xăng dầu nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu.
Công văn 6111/TCHQ-TXNK Ngày 28/05/2014	Thuế GTGT đã nộp đối với mặt hàng ngô hạt nhập khẩu.
Công văn 6122/TCHQ-TXNK Ngày 29/05/2014	Thời hạn nộp hồ sơ hoàn thuế, không thu thuế.

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Tái xuất trả nguyên vật liệu gia công.	Công văn này hướng dẫn thủ tục tái xuất trả nguyên vật liệu gia công. Theo đó, Công ty sẽ đăng ký tờ khai tái xuất nguyên vật liệu dựa trên lượng tồn trên hệ thống (tức là đăng ký tờ khai theo xuất xứ và đơn giá nguyên vật liệu Công ty đã lấy làm đại diện), đồng thời xuất trình tờ khai nhập khẩu gốc của nguyên vật liệu thực tái xuất và mẫu lưu (nếu có) để cơ quan hải quan kiểm tra. Ngoài ra, Công ty phải có văn bản cam kết toàn bộ nguyên vật liệu tái xuất có nguồn gốc nhập khẩu theo hợp đồng gia công đã ký kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam kết trên.
Xác định giá tính thuế thiết bị đồng bộ.	Công văn này hướng dẫn xác định giá tính thuế thiết bị đồng bộ. Theo đó, căn cứ quy định tại Điều 12 Thông tư 205/2010/TT-BTC ngày 15/12/2010 của Bộ Tài chính, thì: Trị giá tính thuế đối với hàng hóa nhập khẩu là giá thực tế phải trả tính đến cửa khẩu nhập đầu tiên được xác định bằng cách áp dụng tuần tự sáu phương pháp xác định trị giá tính thuế hướng dẫn tại các Điều 13, 15, 16, 17, 18, 19 Thông tư này và dừng ngay ở phương pháp xác định được trị giá tính thuế.
Công văn 5856/TCHQ-GSQL Ngày 23/05/2014	
Công văn 5868/TCHQ-TXNK Ngày 23/05/2014	



Giải đáp vướng mắc liên quan đến thủ tục hải quan trong quá trình áp dụng hệ thống VNACCS.

Công văn 5914/TCHQ-HTQT
Ngày 23/05/2014

Số tờ khai trên hệ thống VNACCS.

Công văn 5922/TCHQ-VNACCS
Ngày 26/05/2014

Công văn này giải đáp một số vướng mắc liên quan đến thủ tục hải quan trong quá trình áp dụng hệ thống VNACCS. Theo đó, về vấn đề dừng (ách tắc) hoặc chậm trễ trong thủ tục hải quan, Tổng cục Hải quan có giải đáp như sau:

- Nhóm vấn đề do nguyên nhân áp dụng các loại mã code trong Hệ thống VNACCS:

Hệ thống VNACCS phải sử dụng nhiều thông tin khai báo đã được mã hóa để chuẩn hóa dữ liệu. Đây là một trong những ưu việt khi sử dụng hệ thống VNACCS (tại Nhật Bản), khi vận hành hệ thống VNACCS (tại Việt Nam) có những khó khăn mà người sử dụng phải làm quen với hệ thống thời điểm ban đầu. Do vậy, về phía Tổng cục Hải quan sẽ chuẩn các bảng mã và đưa nội dung hướng dẫn sử dụng cụ thể lên trang thông tin điện tử của Hải quan Việt Nam (website) cũng như hướng dẫn công chức, cán bộ Hải quan thực hiện thống nhất.

Về phía cộng đồng doanh nghiệp nói chung cũng như đối với những doanh nghiệp Nhật Bản nói riêng, chúng tôi đề nghị phối hợp, kịp thời cập nhật và thực hiện các nội dung đã hướng dẫn sử dụng hệ thống.

- Nhóm vấn đề do nguyên nhân xuất phát từ phần mềm kê khai thủ tục Hải quan do doanh nghiệp phần mềm Việt Nam phát triển:

+ Với nội dung nêu tại điểm 1, khoản (2), mục a:

Từ 01/04/2014, khi triển khai hệ thống VNACCS, có một số vướng mắc khi doanh nghiệp thực hiện thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và đã được các Cục Hải quan địa phương báo cáo về Tổng cục Hải quan hướng dẫn xử lý. Các vướng mắc về hệ thống CNTT cụ thể như sau: Về phân ánh dữ liệu không đồng bộ giữa hệ thống VNACCS và các hệ thống do doanh nghiệp phần mềm Việt Nam phát triển: Vướng mắc này đã được công ty NTT Data (tiến hành sửa hệ thống VNACCS) và các doanh nghiệp phần mềm Việt Nam (tiến hành sửa các hệ thống vệ tinh) khắc phục. Nguyên nhân việc mất đồng bộ dữ liệu không chỉ đến từ các hệ thống do doanh nghiệp phần mềm Việt Nam phát triển mà cả từ hệ thống VNACCS.

+ Với nội dung vướng mắc nêu tại điểm 1, khoản (2), mục b:

Các doanh nghiệp thực hiện khai và thông quan trên Hệ thống VNACCS. Việc tiếp nhận xử lý Hợp đồng gia công, danh mục sản phẩm, nguyên liệu hoặc định mức được thực hiện trên hệ thống E-customs phục vụ công tác thanh khoản sau này, không ảnh hưởng tới quá trình thông quan hàng hóa của doanh nghiệp. Tổng cục Hải quan ghi nhận phản ánh của JBAV để kiểm tra, hiệu chỉnh hệ thống.

Công văn này giải đáp vướng mắc về số tờ khai trên hệ thống VNACCS. Theo đó, trên hệ thống VNACCS, số tờ khai gồm 12 ký tự được cấp tự động và có ký tự thứ 12 là 0 với lần đăng ký đầu tiên. Quá trình khai sửa đổi, bổ sung tờ khai này trong thông quan thì 11 ký tự đầu tiên của tờ khai đã được hệ thống cấp được giữ nguyên, ký tự thứ 12 sẽ tăng lần lượt theo từng lần khai sửa đổi bổ sung. Vì vậy, một số chứng từ thuộc bộ hồ sơ hải quan có thông tin số tờ khai thì chỉ sử dụng 11 ký tự đầu tiên của số tờ khai để thực hiện việc quản lý.



Vướng mắc khi thực hiện xác nhận “hàng hóa đã xuất khẩu” đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất và hàng nông, lâm, thủy, hải sản xuất khẩu trên tờ khai hải quan VNACCS.

**Công văn 6006/TCHQ-GSQL
Ngày 28/05/2014**

Thực hiện kiểm tra, phân tích thép không hợp kim.

**Công văn 6013/TCHQ-TXNK
Ngày 28/05/2014**

Thanh lý tài sản của DNCX.

**Công văn 5993/TCHQ-GSQL
Ngày 27/05/2014**

Công văn này giải đáp vướng mắc khi thực hiện xác nhận “hàng hóa đã xuất khẩu” đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất và hàng nông, lâm, thủy, hải sản xuất khẩu trên tờ khai hải quan VNACCS. Theo đó, nhằm tăng cường công tác quản lý đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất và hàng nông, lâm, thủy, hải sản xuất khẩu, Bộ Tài chính và Tổng cục Hải quan đã chỉ đạo Hải quan địa phương thực hiện nhiều biện pháp quản lý, trong đó có biện pháp tăng cường trách nhiệm của Lãnh đạo Chi cục trong công tác giám sát xuất khẩu hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất và hàng nông, lâm, thủy hải sản bằng cách kiểm tra, ký tên đóng dấu xác nhận bên cạnh chữ ký và dấu công chức của công chức thừa hành. Trong thời gian chờ Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 128/2013/TT- BTC, để thực hiện thống nhất, Tổng cục Hải quan yêu cầu các đơn vị thực hiện việc xác nhận hàng đã xuất khẩu, hàng đã qua khu vực giám sát đối với hàng hóa kinh doanh tạm nhập tái xuất và hàng nông, lâm, thủy, hải sản xuất khẩu trên tờ khai hải quan VNACCS

Công văn này hướng dẫn thực hiện kiểm tra, phân tích thép không hợp kim. Theo đó, hiện đang có tình trạng gian lận thương mại thuế suất nhập khẩu của mặt hàng thép không hợp kim, cụ thể: Mặt hàng thép nhôm kẽm thuộc phân nhóm 7210.60 có thuế suất hiện hành từ 10% đến 20%, được khai báo thành mặt hàng thép tráng chì, kể cả hợp kim thiếc, phân nhóm 7210.20, thuế suất 0%; Mặt hàng thép phủ mạ hoặc tráng kẽm thuộc mã số 7210.30.11 thuế suất 10%, được khai thành thép tôn tráng kẽm dùng cho hệ thống nhiệt thông gió, điều hòa không khí, mã số 7210.49.11, thuế suất 0%. Do đó, Tổng cục Hải quan đã yêu cầu các Cục Hải quan tỉnh, thành phố chỉ đạo các Chi cục Hải quan khi thực hiện thủ tục hải quan đối với các lô hàng khai báo là “thép tráng chì, kể cả hợp kim thiếc” hoặc “tôn tráng kẽm dùng cho hệ thống nhiệt thông gió, điều hòa không khí” phải lấy mẫu để phân tích, phân loại tại Trung tâm Phân tích phân loại HH XNK và các Chi nhánh để xác định tên hàng, thành phần, tính chất của mặt hàng nhập khẩu theo đúng quy định tại Điều 17, Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính, đảm bảo phân loại theo đúng quy định tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi hiện hành.

Công văn này giải quyết vướng mắc về thanh lý tài sản của DNCX. Theo đó, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 28 Luật Thương mại 2005 và khoản 2 Điều 1 Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ thì trường hợp doanh nghiệp chế xuất bán hàng hóa thanh lý cho doanh nghiệp chế xuất khác không phải là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu, do vậy, không thuộc đối tượng điều chỉnh về chính sách quản lý xuất nhập khẩu. Thủ tục hải quan thực hiện theo quy định hiện hành.



BẢN TIN TÀI VIỆT

YOU'RE SMOOTH, YOU'RE SAVING

**Thời hạn nộp hồ sơ hoàn thuế,
không thu thuế.**

**Công văn 6122/TCHQ-TXNK
Ngày 29/05/2014**

Công văn này hướng dẫn về thời hạn nộp hồ sơ hoàn thuế, không thu thuế. Theo đó, trường hợp DN NK hàng hóa để sản xuất hàng XK nếu được áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày kể từ ngày đăng ký tờ khai và đã XK hàng hóa trong thời hạn nộp thuế thì thời hạn nộp hồ sơ hoàn thuế, không thu thuế chậm nhất là ngày 275 kể từ ngày đăng ký tờ khai NK. Khi nộp hồ sơ hoàn thuế, không thu thuế DN được lựa chọn thực hiện theo tại hướng dẫn trên hoặc theo quy định tại Khoản 2 Điều 127 Thông tư số 128/2013/TT-BTC.

